

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ LỊCH SỬ ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 8

(Từ ngày 24/03/2024 đến ngày 29/03/2024)

Bài 20. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM (1858 – 1884)

A. LÝ THUYẾT

1. Thực dân Pháp xâm lược và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1858 - 1873

- Lấy cớ bảo vệ Thiên Chúa giáo, rạng sáng 1-9-1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng, bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

- Quân ta dưới sự chỉ huy của Nguyễn Tri Phương đã đẩy lùi nhiều cuộc tấn công của giặc.
- Tháng 2-1859, Pháp rút quân tại Đà Nẵng và ngày 17-2-1859, tấn công và chiếm Gia Định,

- 24-2-1861: Quân Pháp tấn công đại đồn Chí Hòa. thừa thắng chiếm Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

- Tháng 6-1862, triều đình Huế kí Hiệp ước Nhâm Tuất với Pháp, tạm thời hòa hoãn nhưng phong trào kháng Pháp ở Nam Kỳ vẫn diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.

2. Thực dân Pháp mở rộng xâm lược ra cả nước và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1873 – 1884

Bảng thống kê sự kiện chính trong giai đoạn 1873-1884

Thời gian	Sự kiện
1873	- Pháp đánh Hà Nội và Bắc Kỳ lần thứ nhất - Nhân dân ta anh dũng kháng cự. Nguyễn Tri Phương hy sinh - Trận Cầu Giấy lần thứ nhất. Gác-ni-ê tử trận.
1874	- Triều đình Huế kí Hiệp ước Giáp Tuất. Pháp rút quân khỏi Bắc Kỳ. - Sáu tỉnh Nam Kỳ thuộc về Pháp. - Khởi nghĩa Trần Tấn, Đặng Như Mai ở Nghệ - Tĩnh.
1882	- Pháp đánh Hà Nội và Bắc Kỳ lần thứ hai, chiếm Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ. - Quân triều đình hầu như tan rã - Hoàng Diệu tự tử.
1883	- Trận Cầu giấy lần thứ 2. Ri-vi-e tử trận. - Pháp chiếm cửa biển Thuận An. - Triều đình kí Hiệp ước Hác-măng (8/1883) chính thức thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

1884	- Triều đình kí Hiệp ước Pa-tơ-nốt (6/1884) - Việt Nam trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.
------	--

B. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

1. TRẮC NGHIỆM: khoanh tròn vào đáp án đúng nhất

Câu 1. Ngày 1/9/1858, ở Việt Nam đã diễn ra sự kiện gì quan trọng?

- A. Quân Pháp tấn công Bắc Kỳ lần thứ nhất.
- B. Quân Pháp tấn công thành Hà Nội lần thứ hai.
- C. Liên quân Pháp – Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.
- D. Liên quân Pháp – Tây Ban Nha chính thức nổ súng xâm lược Việt Nam.

Câu 2. Duyên cớ để quân Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam năm 1858 là gì?

- A. Bảo vệ đạo Gia – Tô trước sự khủng bố của nhà Nguyễn.
- B. Triều đình Nguyễn từ chối quốc thư của chính phủ Pháp.
- C. Triều Nguyễn trục xuất những người Pháp ở Việt Nam.
- D. Triều đình Huế “bế quan tỏa cảng” với Pháp.

Câu 3. Kế hoạch nào của Pháp bước đầu thất bại ở Bán đảo Sơn Trà?

- A. Vườn không nhà trống.
- B. Đánh nhanh thắng nhanh.
- C. Đánh nhanh rút gọn.
- D. Đáp án khác.

Câu 4. Sau thất bại ở Đà Nẵng, Pháp chuyển quân vào?

- A. Đà Nẵng.
- B. Bình Định.
- C. Nam Kỳ.
- D. Bắc Kỳ.

Câu 5. Ai là người được phong làm “Bình Tây đại nguyên soái” trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân miền Đông Nam Kỳ?

- A. Nguyễn Trung Trực.
- B. Nguyễn Hữu Huân.
- C. Tôn Thất Thuyết.
- D. Trương Định.

Câu 6. “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là câu nói của nhân vật lịch sử nào?

- A. Nguyễn Hữu Huân.
- B. Nguyễn Trung Trực.
- C. Phan Liêm.
- D. Phan Tôn.

2. VẬN DỤNG

Lập và hoàn thành bảng hệ thống (theo gợi ý phía sơ đồ phía dưới) về quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống xâm lược của nhân dân ta (1858 - 1884):

Giai đoạn	Quá trình xâm lược của thực dân Pháp	Thái độ và đối sách của triều đình Huế	Thái độ và hành động của nhân dân	Kết quả, ý nghĩa
1858 đến 1873	- Tháng 9/1858, tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)			- Bước đầu làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.
	- Tháng 2/1859, tấn công thành Gia Định.			- Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp thất bại.
	- Đầu năm 1860, rút bớt lực lượng ở Gia Định để san sẻ cho các chiến trường khác			- Triều đình bỏ lỡ thời cơ đánh đuổi quân Pháp.
	- Đầu năm 1861, tấn công Đại đồn Chí Hòa, mở rộng đánh chiếm Gia Định.			- Pháp làm chủ được Gia Định.
	- Đầu năm 1862, lần lượt đánh chiếm các tỉnh Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long			- Pháp chiếm được 3 tỉnh Đông Nam Kỳ và đảo Côn Lôn
	- Năm 1867, Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ.			- Pháp chiếm được 3 tỉnh Tây Nam Kỳ; củng cố bộ máy cai trị và chuẩn bị cho các bước xâm lược tiếp theo.

1873 đến 1884	- Cuối năm 1873, Pháp tấn công Bắc Kỳ lần thứ nhất			- Nhà Nguyễn công nhận 6 tỉnh Nam Kỳ thuộc Pháp. - Pháp có điều kiện gây dựng cơ sở để tiếp tục xâm lược.
	- Năm 1882, Pháp tấn công Bắc Kỳ lần thứ hai.			- Cuộc chiến đấu của nhân dân Bắc kỳ gây cho Pháp nhiều tổn thất.
	- Năm 1883, tấn công cửa biển Thuận An			- Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược VN.

Bài 21. PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

B. LÝ THUYẾT

1. Phong trào Cần Vương (1885 - 1896)

- Đêm ngày 4 rạng sáng ngày 5-7-1885, phái chủ chiến tấn công Pháp tại kinh thành Huế nhưng thất bại.

- Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở (Quảng Trị). Ngày 13-7-1885, thay mặt vua Hàm Nghi ban Dụ Cần Vương lệnh toàn dân khởi nghĩa giúp vua cứu nước.

→ Phong trào Cần Vương bùng nổ khắp cả nước, tiêu biểu:

a. Khởi nghĩa Bãi Sậy

- Thời gian: 1883 - 1892

- Lãnh đạo: Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật

- Địa bàn hoạt động: vùng Bãi Sậy, phủ Khoái Châu (nay thuộc Hưng Yên).

- Hoạt động chính:

+ 1883 – 1889: Nghĩa quân chiến đấu quyết liệt chống Pháp.

+ 1889 - 1892: Pháp tăng cường càn quét, khởi nghĩa suy yếu dần và tan rã.

b. Khởi nghĩa Ba Đình

- Thời gian: 1886 - 1887
- Lãnh đạo: Phạm Bành và Đinh Công Tráng
- Địa bàn hoạt động: 3 làng Thượng Thọ, Mậu Thịnh, Mỹ Khê (nay thuộc xã Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).
- Hoạt động chính: cuộc khởi nghĩa diễn ra quyết liệt, đẩy lui nhiều đợt tấn công của địch

c. Khởi nghĩa Hương Khê

- Thời gian: 1885 - 1896
 - Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng
 - Địa bàn hoạt động: 4 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.
 - Hoạt động chính:
 - + 1885 –1888: tổ chức, huấn luyện, rèn đúc vũ khí và tích trữ lương thực.
 - + 1888 –1896: nghĩa quân liên tục tập kích quân Pháp. Khi Phan Đình Phùng hy sinh (28-12-1895), khởi nghĩa dần tan rã.
- Là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất

2. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913)

a. Nguyên nhân

- Yên Thế trở thành đối tượng bình định của thực dân Pháp
- Để giữ đất, giữ làng, nhân dân Yên Thế đứng lên chống lại sự xâm lược của Pháp.

b. Diễn biến

Năm	Nội dung
12-1890	Nghĩa quân đánh bại ba cuộc tấn công của quân Pháp nhưng sau nhiều trận chiến, họ phải rút lui khỏi căn cứ.
5-1894	Nghĩa quân phục kích cuộc tấn công của quân Pháp lên Yên Thế buộc quân Pháp phải hoà hoãn
1897	Nghĩa quân củng cố và phát triển địa bàn hoạt động.
1909	Lấy cớ nghĩa quân tham gia vụ đầu độc lính Pháp ở Hà Nội, thực dân Pháp tập trung lực lượng tấn công lên Yên Thế. Ngày 10 – 2 – 1913, Hoàng Hoa Thám bị sát hại, phong trào tan rã.

c. Kết quả: Khởi nghĩa thất bại

d. Ý nghĩa:

Thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của nông dân; góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp

B. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

1. TRẮC NGHIỆM: khoanh tròn vào đáp án đúng nhất

Câu 1. Ai là người đứng đầu phe chủ chiến trong triều đình Huế?

- A. Vua Hàm Nghi.
- B. Tôn Thất Thuyết.
- C. Phan Thanh Giản.
- D. Nguyễn Văn Tường.

Câu 2. Đêm ngày 4 rạng sáng ngày 5/7/1885, ở Huế diễn ra sự kiện gì quan trọng?

- A. Vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương.
- B. Thực dân Pháp tấn công kinh thành Huế.
- C. Ứng Lịch lên ngôi vua, lấy niên hiệu là Hàm Nghi.
- D. Cuộc phản công của phái chủ chiến ở kinh thành Huế.

Câu 3. Sau thất bại của cuộc phản công ở kinh thành Huế, Tôn Thất Thuyết có chủ trương gì?

- A. Bổ sung lực lượng quân sự.
- B. Tiếp tục xây dựng hệ thống căn cứ.
- C. Đưa vua Hàm Nghi đến căn cứ Âu Sơn (Hà Tĩnh).
- D. Đưa vua Hàm Nghi đến căn cứ Tân Sở (Quảng Trị) tiếp tục đấu tranh.

Câu 4. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 – 1895) do ai lãnh đạo?

- A. Cao Điền, Tống Duy Tân.
- B. Tống Duy Tân, Cao Thắng.
- C. Phan Đình Phùng, Cao Thắng.
- D. Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám.

Câu 5. Phong trào Cần Vương chấm dứt bằng sự kiện nào?

- A. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
- B. Khởi nghĩa Ba Đình.
- C. Khởi nghĩa Yên Thế.
- D. Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 6. Khởi nghĩa nào dưới đây do Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật lãnh đạo ?

- A. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
- B. Khởi nghĩa Hương Khê.
- C. Khởi nghĩa Ba Đình.
- D. Khởi nghĩa Yên Thế.

Câu 7. Khởi nghĩa Ba Đình diễn ra ở?

- A. Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.
- B. Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Ninh, Quảng Ninh.
- C. Thượng Thọ, Mậu Dịch, Mỹ Khê.
- D. Bắc Giang, Hải Dương, Lạng Sơn.

Câu 8. Khởi nghĩa Ba Đình do ai lãnh đạo?

- A. Cao Điền, Tống Duy Tân.
- B. Phạm Bành, Đinh Công Tráng.
- C. Phan Đình Phùng, Cao Thắng.
- D. Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám.

Câu 9. Vị chỉ huy tối cao của nghĩa quân Yên Thế là ai?

- A. Đề Nắm.
- B. Đề Thám.
- C. Đề Thuật.
- D. Đề Chung.

2. VẬN DỤNG

Câu 1: Từ sự thất bại của phong trào Cần vương và khởi nghĩa Yên Thế, có thể rút ra bài học gì cho công cuộc đấu tranh giành độc lập sau đó, cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

.....
.....
.....
.....

C. DẶN DÒ

- **HỌC SINH HỌC BÀI CŨ, ĐỌC TRƯỚC BÀI 15-PHẦN ĐỊA LÍ TRONG SGK**
 - **HOÀN THÀNH BÀI TẬP VÀO PHIẾU HỌC TẬP**
- Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:**
GVBM: Thầy Nguyễn Ngọc Chính
SĐT: 0967293940